TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-DS	*T, ngày 14 tháng 07 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 07 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST-DS ngày 07/06/2020;

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Ông A M, sinh năm 1959;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã Đ, huyện T, tỉnh Kon Tum.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông A M trả nợ cho chị Nguyễn Thị H số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng); Trả 01 lần vào ngày 15/08/2020. Chị H không yêu cầu tính lãi suất.

Căn cứ khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự, kể từ thời điểm các đương sự thỏa thuận và chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà ông A M chưa trả đủ số tiền nêu trên thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 5 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Ông A M là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số:

AA/2016/0001707 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Kon Tum.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- VKSND huyện T;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- CC THADS huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Bình Thanh